

Số: 1257/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 07 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 29/11/2022.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 1215/2022/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*

**Anh Bùi Ngọc T; Sinh năm: 198x;** Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: P30x nhà 6x tập thể đại học T, phường T, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

**Chị Nguyễn Thị Thu H; Sinh năm: 199x;** Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

- [1]. **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Bùi Ngọc T và chị Nguyễn Thị Thu H xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội ngày 06/10/2022. Hôn nhân của anh T, chị H là hôn nhân hợp pháp.

Ngay sau khi chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: Do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống làm cho cuộc sống hôn nhân không hòa hợp. Vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Hai bên gia đình đã hòa giải nhiều lần nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng nên anh chị đã sống ly thân từ đầu tháng 11/2022 cho đến nay, mỗi người một nơi và không còn quan tâm đến nhau. Nay anh T, chị H xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc, đề nghị Tòa án nhân dân quận Đống Đa công nhận thuận tình ly hôn

cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của anh T, chị H là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [2]. **Về con chung:** Anh Bùi Ngọc T và chị Nguyễn Thị Thu H xác nhận vợ chồng không có con chung.

- [3]. **Về tài sản chung** (gồm động sản và bất động sản): Anh Bùi Ngọc T và chị Nguyễn Thị Thu H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [4]. **Về nợ:** Anh Bùi Ngọc T và chị Nguyễn Thị Thu H không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [5]. **Về lệ phí:** Anh Bùi Ngọc T, chị Nguyễn Thị Thu H thỏa thuận anh Bùi Ngọc T sẽ chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Ngọc T và chị Nguyễn Thị Thu H.

- **Về con chung:** Xác nhận anh T, chị H không có con chung.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Anh T, chị H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- **Về các vấn đề khác:** Anh T, chị H không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Anh Bùi Ngọc T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh T đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0071100 ngày 29/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (anh T đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường T, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

**Đặng Thị Hương**

